

Số: 1414/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 08 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo trợ xã hội mới ban hành; sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung, một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 635/QĐ-BLĐTBXH ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 258/TTr-SLĐTBXH ngày 19 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, cụ thể:

- Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành gồm 02 TTHC (Phụ lục 1).
- Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung gồm 01 TTHC (Phụ lục 2).
- Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ gồm 03 TTHC (Phụ lục 3).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch; Chủ

tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ✕

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-VPCP (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng KGVX (PTP Hiếu);
- Lưu: VT; KSTTHC (Thủy-069)!h



CHỦ TỊCH *gk*

Phạm Văn Thiệu



Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1414/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)



Số TT	Mã số TTHC (trên Cổng DVC Quốc gia)	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	2.000282	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	Trong 10 ngày làm việc	Trung tâm hành chính công cấp huyện	Trực tiếp	Không quy định	Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội
2	2.000477	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	Trong 07 ngày làm việc	Trung tâm hành chính công cấp huyện	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính.	Không quy định	Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội

Tổng số: 02 thủ tục hành chính./.

Phụ lục 2

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1414/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)



Số TT	Mã số TTHC (trên Công DVC Quốc gia)	Tên thủ tục hành chính	Nội dung sửa đổi bổ sung TTHC	Căn cứ pháp lý (quy định việc sửa đổi, bổ sung)
1	2.000777. 000.00.00.H04	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	<ul style="list-style-type: none"> - Tên thủ tục hành chính; - Cách thức thực hiện. 	Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội

Tổng số: 01 thủ tục hành chính./.

Phụ lục 3

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI BỊ BÃI BỎ
THUỘC THAM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1414/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)



Số TT	Mã số TTHC (trên Công DVC Quốc gia)	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý (Quy định việc bãi bỏ)
1	1.000674. 000.00.00.H04	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội
2	2.000343. 000.00.00.H04	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội
3	2.002127. 000.00.00.H04	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội

Tổng số: 03 thủ tục hành chính./.